

CHỨNG THƯ CHẤT LƯỢNG
INSPECTION CERTIFICATE
Số/Nº: 0665/2023/SP

- Tên hàng hóa: NPK CÀ MAU GOLD 16-16-8+TE
Product name: NPK CÀ MAU GOLD 16-16-8+TE
- Khối lượng: 992 tấn
Quantity
- Thông tin sản phẩm:
- NPK Cà Mau Gold 16-16-8+TE bao 50Kg : 992.00 tấn
NSX: 10/11/2023; HSD: 36 tháng kể từ NSX
Ngoại quan sản phẩm: Dạng hạt, rắn
- Xuất xứ/nơi sản xuất hàng hóa: Nhà máy Đạm Cà Mau, Xã Khánh An, Huyện U Minh, Tỉnh Cà Mau, Việt Nam
Origin of goods: Ca Mau Fertilizer Plant, Khanh An Ward, U Minh District, Ca Mau Province, Viet Nam
- Địa điểm thực hiện: Nhà máy Đạm Cà Mau, Xã Khánh An, Huyện U Minh, Tỉnh Cà Mau, Việt Nam
Place of inspection: Camau Fertilizer Factory - Hamlet 6, Khanh An Commue, U Minh District, Ca Mau Province, Vietnam
- Thời gian thực hiện: 16/11/2023 14:45:44
Time of inspection
- Giám định viên: Bùi Hồng Yên, Phan Hữu Lợi, Trần Quang Thoại
Inspector
- Nội dung giám định: Theo TCCS 63:2023/PVCFC
Based on: The Standard TCCS 63:2023/PVCFC
- Kết quả phân tích mẫu:
Analysis results

STT No	Tên chỉ tiêu Components	Phương pháp thử Testing Method	Đơn vị Unit	Tiêu chuẩn kỹ thuật Specifications	Kết quả Results	Ghi chú Note
1	Đạm tổng số (Nts)	TCVN 5815:2018	%	16	15.2	
2	Lân hữu hiệu (P2O5hh)	TCVN 8559:2010	%	16	15.34	
3	Kali hữu hiệu (K2Ohh)	TCVN 8560:2018	%	8	8.2	
4	Bo (B)	TCVN 13263-8:2020	ppm	600	777.5	
5	Độ ẩm	TCVN 9297:2012	%	2	1.12	
6	Kẽm (Zn)	TCVN 9289:2012	ppm	1100	1178.25	

- Kết luận: Phù hợp TCCS 63:2023/PVCFC
Conclusion In conformity with the Standard TCCS 63:2023/PVCFC

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG CNATCL

Deputy Manager of Process - Safety- Quality Assurance Department

Ký bởi: Nguyễn Hoàng Đờm

Ngày ký: 24/11/2023 16:21:32

Tổ chức xác thực: PVCFC CA